

Bản án số: 37/2018/HS-ST

Ngày: 17-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Thanh Thúy

Bà Nguyễn Thị Bé Em

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Út - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ràng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ QUANG C (Lúa), sinh năm: 1990 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 367/1, khu phố M, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Quang Ch, sinh năm: 1966 và bà Bùi Thị H, sinh năm: 1966; Vợ: Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1990; Có 01 người con sinh năm 2010; Tiền án: không; Tiền sự: Tại Quyết định số 58/QĐ-XPHC ngày 11/6/2017 của Công an Phường T, thành phố BT đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/02/2018, tạm giam ngày 05/02/2018. (Có mặt)

- *Bị hại:*

1. Trần Thiện T, sinh năm: 1999; (Vắng mặt)

2. Huỳnh Thị V, sinh năm: 1995; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 163D, ấp A, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Tấn H, sinh năm: 1976;

Nơi cư trú: Số 447B, khu phố N, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

(Vắng mặt)

2. Nguyễn Thị Phương T, sinh năm: 1990;

Nơi cư trú: Số 367/1, khu phố M, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 03/11/2017, Lê Quang C điều khiển xe mô tô biển số 66F1-04061 của Nguyễn Thị Phương T (vợ C) mang theo 01 thanh sắt dài khoảng 30 cm đi từ nhà ở Phường B, thành phố BT đến xã M, thành phố BT với mục đích tìm tài sản để lấy trộm. Khi chạy ngang nhà trọ số 163, ấp A, xã M, thành phố BT, C phát hiện phòng trọ số 20 do anh Trần Thiện T và chị Huỳnh Thị V đang thuê để ở khóa cửa ngoài nên C dùng thanh sắt mang theo sẵn cạy gãy khoen khóa cửa đột nhập vào trong lấy của chị V 350.000 đồng, 01 túi đựng laptop màu đen bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng và 01 dây sạc laptop màu đen, lấy của anh T 01 điện thoại di động hiệu FPT màu cam bên trong có 01 sim điện thoại mạng Viettel. Sau khi lấy được tài sản, C đem máy tính xách tay, dây sạc laptop và túi đựng laptop đến tiệm game bắn cá Duy K ở phường P, thành phố BT bán cho anh Nguyễn Tấn H được 1.500.000 đồng. Riêng điện thoại di động hiệu FPT C đem đến tiệm game bắn cá Hồng P ở số 306C, khu phố S, phường P, thành phố BT, tháo bỏ miếng dán điện thoại màu cam ra còn lại màu trắng, tháo sim ra ném bỏ và gắn thẻ nhớ vào rồi giấu dưới máy game bắn cá trong tiệm game bắn cá Hồng P, sau đó hành vi của C bị phát hiện.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu trắng, model: 14 - n211TU, số serial: 5CD3495JZB; 01 dây sạc laptop màu đen và 01 túi đựng laptop màu đen (Do Nguyễn Tấn H giao nộp).

- 01 điện thoại di động hiệu FPT, màu trắng, số IMEI 1: 980056001056387, số IMEI 2: 980056001071881 bên trong có 01 thẻ nhớ màu đen dung lượng 2 GB (Thu dưới máy game bắn cá trong tiệm game bắn cá Hồng P).

- Tiền Việt Nam: 1.850.000 đồng (Do Lê Quang C giao nộp).

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 1145/KL-HĐĐG ngày 20/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre, kết luận:

- 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu trắng, model: 14 - n211TU, số serial: 5CD3495JZB trị giá vào ngày 03/11/2017 là 8.400.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu FPT, màu trắng, số IMEI 1: 980056001056387, số IMEI 2: 980056001071881 trị giá vào ngày 03/11/2017 là 900.000 đồng.

- 01 dây sạc laptop, màu đen trị giá vào ngày 03/11/2017 là 55.000 đồng.

- 01 túi đựng laptop, màu đen trị giá vào ngày 03/11/2017 là 50.000 đồng.

- 01 sim điện thoại mạng Viettel trị giá vào ngày 03/11/2017 là 20.700 đồng.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSTPBT ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Lê Quang C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lê Quang C từ 6 đến 9 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Huỳnh Thị V: 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng, 01 dây sạc laptop màu đen, 01 túi đựng laptop màu đen và 350.000 đồng; trả cho bị hại Trần Thiện T: 01 điện thoại di động hiệu FPT màu trắng; trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn H 1.500.000 đồng và trả cho Lê Quang C 01 thẻ nhớ màu đen dung lượng 02GB. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Bị cáo Lê Quang C có lời khai tại phiên tòa là vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 03/11/2017, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Huỳnh Thị V: 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng, 01 túi đựng laptop màu đen, 01 dây sạc laptop màu đen và 350.000 đồng; chiếm đoạt của bị hại Trần Thiện T: 01 điện thoại di động hiệu FPT màu cam và 01 sim điện thoại mạng Viettel, sau đó thì hành vi của bị cáo bị phát hiện. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật về đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Quang C tại phiên tòa là vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 03/11/2017, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Huỳnh Thị V: 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng, 01 túi đựng laptop màu đen, 01 dây sạc laptop màu đen và 350.000 đồng; chiếm đoạt của bị hại Trần Thiện T: 01 điện thoại di động hiệu FPT màu cam và 01 sim điện thoại mạng Viettel, sau đó thì hành vi của bị cáo bị phát hiện. Đối chiếu với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra là phù hợp nhau. Tổng giá trị tài sản của bị hại bị chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre xác định 9.775.700 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với giá trị, không khiếu nại gì, Hội đồng xét xử căn cứ giá trị

Hội đồng định giá xác định để xét xử đối với bị cáo. Bị cáo C có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và hậu quả đã xảy ra. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị cáo C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng như phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có người thân có công với đất nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo đang nuôi con chưa thành niên theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã bỏ trốn Cơ quan điều tra truy nã mới bắt được bị cáo, gây khó khăn cho quá trình điều tra. Xét nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Huỳnh Thị V đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng, 01 dây sạc laptop màu đen, 01 túi đựng laptop màu đen và 350.000 đồng; bị hại Trần Thiện T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu FPT màu trắng; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn H đã nhận lại số tiền mua máy tính xách tay là 1.500.000 đồng. Hiện các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Huỳnh Thị V: 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng, 01 dây sạc laptop màu đen, 01 túi đựng laptop màu đen và 350.000 đồng; trả cho bị hại Trần Thiện T: 01 điện thoại di động hiệu FPT màu trắng; trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn H 1.500.000 đồng và trả cho Lê Quang C 01 thẻ nhớ màu đen dung lượng 02GB.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo Lê Quang C “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với Nguyễn Thị Phương T khi cho C mượn xe mô tô biển số 66F1-04061, không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên không truy cứu trách nhiệm hình sự và không tịch thu chiếc xe mô tô là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Lê Quang C phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quang C (Lúa) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Quang C 9 (chín) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2018.

2. Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009:

Ghi nhận bị hại Huỳnh Thị V đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng, 01 dây sạc laptop màu đen, 01 túi đựng laptop màu đen và 350.000 đồng; bị hại Trần Thiện T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu FPT màu trắng; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn H đã nhận lại số tiền mua máy tính xách tay là 1.500.000 đồng và hiện các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm.

3. Áp dụng 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Huỳnh Thị V: 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng, 01 dây sạc laptop màu đen, 01 túi đựng laptop màu đen và 350.000 đồng; trả cho bị hại Trần Thiện T: 01 điện thoại di động hiệu FPT màu trắng; trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn H 1.500.000 đồng và trả cho Lê Quang C 01 thẻ nhớ màu đen dung lượng 02GB.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quang C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường B, thành phố BT (1b);
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ (5b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Ngô Văn Trình